

Số: /2025/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 31 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 132/TLST-HNGĐ ngày 18/03/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Nguyễn Quang K, sinh năm 1990;

HKTT: TDP số G P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

Chị Phùng Thị Thu T, sinh năm 2002.

HKTT: Thôn V, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội.

Cùng địa chỉ: Số D, N, phường C, quận N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Quang K và chị Phùng Thị Thu T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận N, thành phố Hà Nội vào ngày 24/5/2024. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng chung sống bình thường. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, nhưng mấy tháng sau sinh phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do khác biệt quan điểm sống, chồng không chịu làm ăn, không phụ giúp kinh tế hai mẹ con. Nay chúng tôi đều xác định không còn tình cảm với nhau, đề nghị Tòa án giải quyết cho chúng tôi được thuận tình ly hôn

[2] Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang M, sinh ngày 08/07/2024. Sau khi ly hôn, chúng tôi thỏa thuận: chị Phùng Thị Thu T sẽ là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 01 con chung. Chờ đến khi các con tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[3] Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Quang K cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 04/2025. Cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[4] Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Tôi và chị Phùng Thị Thu T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận N, thành phố Hà Nội vào ngày 24/5/2024. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng chung sống bình thường. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, nhưng mấy tháng sau sinh phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do khác biệt quan điểm sống, chồng không chịu làm ăn, không phụ giúp kinh tế hai mẹ con. Nay chúng tôi đều xác định không còn tình cảm với nhau, đề nghị Tòa án giải quyết cho chúng tôi được thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang M, sinh ngày 08/07/2024. Sau khi ly hôn, chúng tôi thỏa thuận: chị Phùng Thị Thu T sẽ là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 01 con chung. Chờ đến khi các con tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Quang K cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 04/2025. Cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị T tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm tại biên lai số 0028206 ngày 18/03/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- Chi cục THADS q. Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị H